

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THANH**

Số /TB-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kim Thành, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO

Danh mục các TTHC thực hiện theo hình thức liên thông

Thực hiện Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 10/8/2021, Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 20/5/2022, Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Hải Dương về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh Hải Dương về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 3207/QĐ-UBND về việc phê duyệt 201 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp, UBND huyện Kim Thành thông báo danh mục các TTHC thực hiện theo hình thức liên thông tại huyện Kim Thành như sau:

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan chủ trì, đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cơ quan phối hợp trong quy trình	Ghi chú
A	Thủ tục hành chính được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền			
I	Lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường			
1.	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận HS và trả KQ huyện	- Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất; Chi Cục Thuế khu vực Kim Môn	

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan chủ trì, đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cơ quan phối hợp trong quy trình	Ghi chú
2.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp			
3.	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu			
4.	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu			
5.	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất;			
6.	Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp			
7.	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm			
8.	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất			
9.	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “dồn điền đổi thửa” (đồng loạt).			
10.	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện			
11.	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất			
12.	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước			

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan chủ trì, đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cơ quan phối hợp trong quy trình	Ghi chú
	có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân.			
13.	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế.			
II	Lĩnh vực người có công			
14.	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	UBND cấp xã	- UBND cấp huyện - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội - Sở Lao động – Thương binh và xã hội - UBND cấp tỉnh	
III	Lĩnh vực bảo trợ xã hội			
15.	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện		- UBND cấp huyện - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội - Sở Lao động – Thương binh và xã hội - UBND cấp tỉnh	
16.	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện			
17.	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện			
18.	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	UBND cấp xã		
19.	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội			
20.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội			
21.	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội			
22.	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng			

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan chủ trì, đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cơ quan phối hợp trong quy trình	Ghi chú
23.	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh			
24.	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp			
25.	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội			
26.	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc			
27.	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng			
28.	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			
29.	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh			
30.	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			
31.	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp			
32.	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội			
33.	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng			
34.	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện			

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp trong quy trình
1	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	UBND cấp xã	Công an, BHXH
2	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	UBND cấp xã	BHXH
3	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú	UBND cấp xã	Công an
4	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)	UBND cấp xã	Công an, BHXH
5	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)	UBND cấp xã	BHXH
6	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng có công với cách mạng từ trần	UBND cấp xã	Công an, Phòng Lao động TBXH huyện, Sở LĐTBXH tỉnh
7	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng có công với cách mạng từ trần	UBND cấp xã	Phòng Lao động TBXH huyện, Sở LĐTBXH tỉnh
8	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	UBND cấp xã	Công an, Phòng Lao động TBXH huyện
9	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	UBND cấp xã	Phòng Lao động TBXH huyện
10	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người	UBND cấp xã	Công an, Phòng Lao động TBXH huyện,

	trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, Nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007		Sở LĐTBXH tỉnh
11	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, Nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007	UBND cấp xã	Phòng Lao động TBXH huyện, Sở LĐTBXH tỉnh
12	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh	UBND cấp xã	Công an, Hội cựu chiến binh, Phòng Lao động TBXH huyện, Sở LĐTBXH tỉnh
13	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh	UBND cấp xã	Hội cựu chiến binh, Phòng Lao động TBXH huyện, Sở LĐTBXH tỉnh
14	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc	UBND cấp xã	Công an, Phòng Lao động TBXH huyện, Sở LĐTBXH tỉnh
15	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc	UBND cấp xã	Phòng Lao động TBXH huyện, Sở LĐTBXH tỉnh

16	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	UBND cấp xã	Công an, Phòng Lao động TBXH huyện, Sở LĐTBXH tỉnh
17	Liên thông thủ tục Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	UBND cấp xã	Phòng Lao động TBXH huyện, Sở LĐTBXH tỉnh

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng Lao động, TB&XH, Tài nguyên & MT; Tư pháp;
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;
- Chi Cục thuế khu vực Kim Môn;
- Bảo hiểm xã hội huyện Kim Thành;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Viết Tuấn